

## KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về  
đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của  
Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII  
về công tác dân số trong tình hình mới

-----

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời Kết luận số 149-KL/TW nhằm tạo sự thống nhất nhận thức tư tưởng chính trị và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân số; từ đó xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, đơn vị tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong nhận thức và hành động, góp phần nâng cao chất lượng dân số, thúc đẩy phát triển bền vững thành phố Hải Phòng.

#### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực dân số và phát triển gắn với thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; xác định rõ đây là nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy các địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### II. NHIỆM VỤ, GIÁP PHÁP TRỌNG TÂM

#### 1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân số

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quán triệt sâu sắc quan điểm

của Đảng coi chăm lo sức khỏe Nhân dân là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên, lâu dài; trực tiếp góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của thành phố. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc Kết luận số 149-KL/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW, ngày 20/3/2025 và các văn bản có liên quan, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị.

Tập trung chuyên trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển; gắn chặt với chiến lược, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và từng địa phương. Đưa nội dung công tác dân số vào nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; tăng cường tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu dân số. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, nhất là Bí thư cấp ủy xã, phường trong chỉ đạo công tác dân số tại địa bàn cơ sở.

Đặt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân vào vị trí chiến lược ưu tiên trong các chính sách phát triển, theo đúng định hướng tại Thông báo số 176-TB/VPTW, ngày 25/4/2025 của Văn phòng Trung ương. Hướng tới mục tiêu nâng cao thể lực, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống Nhân dân; từng bước nghiên cứu cơ chế tiến tới “miễn viện phí toàn dân giai đoạn 2030 - 2035”, phù hợp với điều kiện thực tiễn và cân đối ngân sách của thành phố.

Tiếp tục đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, khẳng định công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, vừa cấp thiết vừa cơ bản của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn hệ thống chính trị. Phát huy cơ chế phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số các cấp; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đoàn thể; đề cao vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về dân số; xây dựng nếp sống văn minh, môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

## **2. Đổi mới nội dung truyền thông, vận động về công tác dân số**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới. Xác định việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội; qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nhất là trong việc chuyển trọng tâm từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Nội dung, mục tiêu của công tác dân số phải bảo đảm toàn diện về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số và phân bố dân cư.

Đổi mới toàn diện công tác truyền thông, tận dụng hiệu quả lợi thế của truyền thông số, mạng xã hội; bảo đảm đa dạng về nội dung, phong phú về hình

thức, linh hoạt về phương pháp, sát hợp với từng đối tượng, từng địa bàn. Truyền thông phải kịp thời chuyển tải chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số đến từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi. Nội dung cần phù hợp với đặc điểm văn hóa, xã hội, trình độ dân trí của các khu vực sau hợp nhất, bảo đảm thông điệp gần gũi, dễ tiếp nhận và có tác động rõ rệt trong thay đổi hành vi.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

### **3. Thực hiện chính sách, pháp luật về dân số**

Tiếp tục triển khai đầy đủ các chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định, chính sách theo hướng phù hợp với thay đổi về quy mô, cơ cấu, chất lượng, phân bố dân cư và yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ để duy trì mức sinh thay thế; thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức cân bằng tự nhiên, phù hợp; xây dựng và ban hành các chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi thọ bình quân, tăng số năm sống khỏe mạnh, bảo đảm thích ứng với già hoá dân số và nâng cao chất lượng dân số.

*Thời gian thực hiện: Quý IV/2025.*

Nghiên cứu ban hành các chính sách việc làm, trợ cấp, hỗ trợ cho người lao động sinh con và nuôi con nhỏ.

*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.*

### **4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số**

Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cụ thể hóa chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Kiện toàn bộ máy quản lý dân số theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm thông suốt trong chỉ đạo, điều hành từ thành phố đến cơ sở. Duy trì và phát triển đội ngũ công tác viên dân số. Quan tâm đến chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ dân số, công tác viên dân số ở cơ sở.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Phát triển mạng lưới dịch vụ dân số toàn diện, gắn với quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số. Trọng tâm là củng cố, nâng cao hiệu quả hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi; đa dạng hóa mô hình câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe, sinh hoạt, giải trí cho người cao tuổi; từng bước hình thành mạng lưới chuyên ngành lão khoa. Đồng thời, tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và Nhân dân.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Bảo đảm đầy đủ nguồn lực để thực hiện công tác dân số một cách toàn diện; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng; đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ dân số.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ dân số; mở rộng hợp tác quốc tế để tranh thủ nguồn lực tài chính, tri thức, kinh nghiệm, kỹ thuật, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững. Đồng thời, chú trọng đào tạo, phát triển nhân lực y tế, đặc biệt ở tuyến cơ sở và trong các chuyên ngành lão khoa, sản - nhi, y học dự phòng.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Tham mưu, ban hành chính sách điều chỉnh mức sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp với quá trình già hóa dân số. Lồng ghép yếu tố dân số trong các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy tạo việc làm; mở rộng, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với nhu cầu thị trường.

*Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.*

Thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu về y tế - dân số (trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) để đánh giá chính xác biến động về số lượng, chất lượng dân số, phục vụ chính xác, kịp thời, hiệu quả công tác hoạch định chính sách dân số và phát triển.

*Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố. Trong đó, nội dung chương trình phải thể hiện rõ được chiến lược toàn diện, mang tính dài hạn, có sự liên kết và rõ trách nhiệm giữa các sở, ngành, địa phương; gắn kết yếu tố chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội để tạo ra tác động toàn diện; lựa chọn những nội dung cốt lõi, quan trọng đưa vào chương trình, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực; cần đề ra các chỉ tiêu, chỉ số cụ thể làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát, đánh giá kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của chương trình. Đồng thời, cùng với ngân sách nhà nước cần huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện hiệu quả, hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình.

*Thời gian thực hiện: Ngay sau khi cấp có thẩm quyền ban hành.*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các địa phương, đơn vị căn cứ nội dung Kết luận số 149-KL/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đặc điểm, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; thường xuyên đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kết luận số 149-KL/TW.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai Kết luận số 149-KL/TW, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về đẩy mạnh thực hiện công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn thành phố.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố ban hành kế hoạch tuyên truyền, vận động, giám sát thực hiện Kết luận số 149-KL/TW trong các tổ chức thành viên và Nhân dân.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; đồng thời, thường xuyên rà soát các văn bản liên quan để kịp thời nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng TW Đảng, Đảng ủy Chính phủ,
- Đảng ủy Bộ Y tế,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu: Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Đỗ Mạnh Hiến**